TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 09/2025/HNGĐ- ST Ngày 14/05/2025 "V/v: *Tranh chấp về huỷ việc kết hôn trái pháp luật"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Ngọc Trung và ông Nguyễn Văn Mừng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường - Kiểm sát viên;

Vào ngày 14 tháng 05 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2025 về việc: *"Tranh chấp về huỷ việc kết hôn trái pháp luật"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Ch - Sinh năm: 1987

HKTT: Bản Ta Bán, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 07/5/2025).

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị Th - Sinh năm: 1990

HKTT: Bản Ta Bán, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 06/5/2025).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Bá T - Chức vụ: Phó Chủ tịch.

Vắng mặt. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 05/5/2025).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Ch trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị Th được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Tại thời điểm đó anh chưa đủ 20 (Trên Trích lục khai sinh và căn cước công dân anh Ch sinh ngày 12/11/1987), chị Th chưa đủ 18 tuổi(Trên Trích lục khai sinh và giấy xác nhận cư trú sinh ngày 22/07/1990) nhưng vẫn đi đăng ký kết hôn đăng kí kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã Trung Sơn cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01 vào ngày 03/01/2006 (Sau này anh đã làm mất Giấy chứng nhận kết hôn). Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại xã Bản Ta Bán, xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Tuy nhiên đến đầu năm 2023 thì tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau, dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, anh Ch xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Bùi Thị Th.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh - Sinh ngày 14/03/2012 và Nguyễn Hùng Tiến - Sinh ngày 17/11/2019, hiện cháu Anh và cháu Tiến đang sống cùng anh Chung. Nay ly hôn anh Ch có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Anh và cháu Tiến cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, vợ chồng tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09 tháng 04 năm 2025 bị đơn chị Bùi Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2006 chị và anh Nguyễn Văn Ch được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Tại thời điểm đó chị chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nhưng vì thiếu hiểu biết pháp luật nên đã đi đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã Trung Sơn cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 03/01/2006 (Sau này chị đã làm mất Giấy chứng nhận kết hôn). Sau khi kết hôn, trong thời gian đầu vợ chồng chị chung sống đầm ấm hạnh phúc tại Bản Ta Bán, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên từ đầu năm 2023 tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng sống ly thân từ đó, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý yêu cầu của anh Ch, đề nghị Toà án nhân dân huyện Quan Hoá huỷ việc kết hôn trái pháp luật của chị và anh Ch.

Về con chung: 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh - Sinh ngày 14/03/2012 và Nguyễn Hùng Tiến - Sinh ngày 17/11/2019. Khi huỷ việc kết hôn trái pháp luật, chị đồng ý giao cháu Anh và cháu Tiến cho anh Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, vợ chồng tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 16/04/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá – Ông Phạm Bá T, Phó chủ tịch UBND xã Trung Sơn là người đại diện theo pháp luật có ý kiến như sau:

Anh Nguyễn Văn Ch và chị Bùi Thị Th kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc, có cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau đó, anh Ch và chị Th có đi đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 03/01/2006. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, anh Ch và chị Th chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật (Nam từ 20 tuổi trở lên nên anh Ch đã kê khai bản thân sinh ngày 10/11/1986, nhưng thực tế anh Ch sinh ngày 12/11/1987; Nữ từ 18 tuổi trở lên nên chị Th đã kê khai bản thân sinh ngày 04/06/1988 nhưng thực tế chị sinh ngày 22/07/1990). UBND xã Trung Sơn đề nghị Toà án nhân dân huyện Quan Hoá huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Nguyễn Văn Ch và chị Bùi Thị Th theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng chị Th và UBND xã Trung Sơn không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho chị Th và UBND xã Trung Sơn. Việc anh Ch và chị Th chưa đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng vẫn đi đăng ký kết hôn là vi phạm điều cấm của luật. Đây là trường hợp không được hoà giải theo quy định tại khoản 2 điều 206 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Anh Ch, chị Th và UBND xã Trung Sơn đã có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228, Điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 9, khoản 3 điều 15, điều 16, điều 17, điều 92, 93, 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Nguyễn Văn Ch và chị Bùi Thị Th. Về con chung: Giao Nguyễn Ngọc Anh - Sinh ngày 14/03/2012 và Nguyễn Hùng Tiến - Sinh

ngày 17/11/2019 cho anh Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung anh Ch và chị Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về tài sản và công nợ chung: Anh Ch và chị Th không yêu giải quyết cầu nên miễn xét. Về án phí: Anh Ch thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Ch và chị Bùi Thị Th đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, đăng kí kết hôn vào ngày 03/01/2006 tại UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã thể hiện tại thời điểm đăng ký kết hôn anh Nguyễn Văn Ch mới 18 tuổi 01 tháng 21 ngày, chị Bùi Thị Th mới 15 tuổi 5 tháng 11 ngày là chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000. Quá trình chung sống nảy sinh nhiều bất đồng, không hoà hợp được. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vì thế, từ đầu năm 2023 vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Việc này đã được Trưởng bản Ta Bán và UBND xã Trung Sơn xác nhận, phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Toà án. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Và do anh Ch và chị Th vi phạm quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn, nên cần xử huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Nguyễn Văn Ch và chị Bùi Thị Th là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Ch và chị Th có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Anh - Sinh ngày 14/03/2012 và Nguyễn Hùng Tiến - Sinh ngày 17/11/2019. Hiện cháu Anh và cháu Tiến đang sống cùng anh Ch. Nay huỷ việc kết hôn trái pháp luật, anh Ch có nguyện vọng nuôi cháu Anh và cháu Tiến cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị Th cũng thống nhất với ý kiến của anh Ch. Xét hoàn cảnh thực tế cháu Anh và cháu Tiến đang ở cùng anh Ch, Cháu Anh có nguyện vọng được ở cùng bố, cháu Tiến là con trai. Để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự xáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của anh Ch, giao cháu Anh và cháu Tiến cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế, giới tính, nguyện vọng của các bên và các quy định của pháp luật.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, anh Ch và chị Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh Ch và chị Th không yêu cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ch thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 9, khoản 3 điều 15, điều 16, điều 17, điều 92, 93, 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Khoản 7 Điều 28, khoản 2 điều 206, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

Về hôn nhân: Huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Nguyễn Văn Ch và chị Bùi Thị Th theo Trích lục kết hôn số 66/TLKH-BS ngày 25/03/2025 của UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Anh - Sinh ngày 14/03/2012 và cháu Nguyễn Hùng Tiến - Sinh ngày 17/11/2019 cho anh Chung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Bùi Thị Th có quyền, nghĩa vụ đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Án phí: Miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn Ch.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh Ch, chị Th, và UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quan Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND X.Trung Sơn, H.Quan Hoá, T. Thanh Hoá;
-Lưu HSVA.

Phạm Văn Hùng